|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ VINH  **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHI ÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Số: /KH-THNÂ

**DỰ THẢO**

*Vinh, ngày tháng 9 năm 2024*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**NĂM HỌC 20234- 2025**

**I. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND, ngày 14/8/2024 củaUBND tỉnh Nghệ An Về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Công văn 780/PGDĐT-TH ngày 16/9/2024 của phòng GD&ĐT thành phố Vinh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025; Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường và điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương;

**II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024 – 2025.**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa xã hội địa phương**

Nghi Ân là một xã nằm ở vùng ven thành phố, gần đường Quốc lộ 46, có nhiều trục giao thông đi qua, đời sống dân cư chủ yếu là sản xuất nông nghiệp và buôn bán nhỏ nên điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống của một bộ phận không nhỏ dân cư xã nhà, tuy vậy nhưng hầu hết các gia đình đều quan tâm đến việc học hành của con cái, chấp hành đầy đủ chủ trương về công tác giáo dục của nhà trường.

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 – 2025**

**2.1. Đặc điểm học sinh của trường**

Tổng số lớp: 29 lớp/ 1092 học sinh. (TB: 37,7 HS/ lớp); trong đó:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tổng số** | **Chia ra** | | | | |
| **Khối 1** | **Khối 2** | **Khối 3** | **Khối 4** | **Khối 5** |
| Tổng số lớp | **29** | 5 | 6 | 6 | 6 | 6 |
| Tổng số học sinh | **1092** | 200 | 220 | 222 | 241 | 209 |
| Số học sinh bán trú | **961** | 197 | 210 | 190 | 220 | 144 |
| Số học sinh học Ngoại ngữ | **1092** | 200 | 220 | 222 | 241 | 209 |
| Số học sinh học Tin học | **1092** | 200 | 220 | 222 | 241 | 209 |
| Số học sinh học TATC | **232** | 40 | 38 | 72 | 82 |  |
| Số học sinh học STEM | **275** | 40 | 79 | 38 | 41 | 77 |
| Số học sinh KT học hòa nhập | **02** |  | 01 |  | 01 |  |

**2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

***a) Cơ cấu tổ chức bộ máy***

- Chi bộ: gồm 25 Đảng viên

- Công đoàn: có 03 tổ công đoàn với 41 đoàn viên.

-Hội đồng trường: 09 người.

- Liên đội Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 12 chi đội với 450 đội viên và 642 sao nhi đồng. Ban Chỉ huy Liên đội gồm có 13 em.

***b) Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý***

*\* Tổng số cán bộ - giáo viên – nhân viên*: 57 người

Gồm: CBQL: 02; TPT Đội: 01; NVVP: 03; GV đứng lớp: 40; GV ốm lâu dài không thể đứng lớp: 01; GV nghỉ sinh: 01; NVPV: 09. Trong đó:

- Biên chế: 40 người (CBQL: 02; NVVP: 02; GVVH: 27; TPTĐ: 01; GV T.Anh: 04; GVÂN: 01; GV MT: 01; GVTD: 01; GV Tin học: 01).

- HĐDH: 01

- HĐNH: 15 (GV: Văn hóa: 05; Tin học: 01 ; Tiếng Anh: 01; Phục vụ, lao công, bảo vệ: 09).

*\* Chất lượng đội ngũ*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cán bộ, giáo viên, nhân viên** | **Tổng số** | **Trong đó** | | | | | **Trình độ đào tạo** | | | |
| **BC** | **Hợp đồng** | | | | **Th.sĩ** | **ĐH** | **CĐ** | **Khác** |
| **Tổng số** | **HĐKXĐTH** | **Th.g** | **HĐXĐTH** |
| Cán bộ quản lý | 02 | 02 | 0 | 0 |  |  |  | 02 |  |  |
| TPT đội | 01 | 01 | 0 | 0 |  |  | 0 | 01 |  |  |
| Giáo viên | 42 | 36 | 06 | 0 | 06 |  | 02 | 40 |  |  |
| Nhân viên | 03 | 02 | 01 | 01 |  |  |  | 02 | 01 |  |
| Bảo vệ, lao công, phục vụ BT | 09 |  | 09 | 0 |  | 09 |  | 0 | 0 | 09 |
| **Tổng cộng** | **57** | **41** | **16** | **01** | **06** | **09** | **02** | **44** | **01** | **09** |

**2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú**

- Các phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng; Phòng bảo vệ; Khu vệ sinh của CBGVNV; Nhà để xe của CBGVNV.

- Khối phòng học tập gồm: 30 phòng học/29 lớp; 01 phòng Tin học; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Mĩ thuật; 01 phòng STEM; 01 nhà đa chức năng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: 01 phòng thư viện, thiết bị; 01 phòng Truyền thống.

- Các phòng phụ trợ: 01 phòng họp, 01 phòng kế toán; 01 phòng văn thư - y tế, 01 nhà bếp, 01 nhà kho; 01 nhà để xe học sinh; 03 khu vệ sinh học sinh.

- Phòng học có bàn ghế cơ bản đạt chuẩn, đảm bảo ánh sáng cho học sinh ngồi học.

- Có đầy đủ thiết bị dạy học hiện đại: 33 ti vi thông minh/ 33 phòng học; 31 máy tính phòng Tin học, 01 máy chiếu, 1 bộ loa máy, 1 bộ đồ dùng dạy học/lớp. Toàn trường kết nối mạng internet;

- Đảm bảo nước uống đầy đủ, hợp vệ sinh.

- Công trình vệ sinh khép kín đủ cho GV và học sinh sử dụng.

- Có cổng, tường rào, khu vui chơi của học sinh.

- Có bếp bán trú gồm: khu vực nhập và sơ chế thực phẩm, khu vực nấu ăn, phòng chia thực phẩm và kho phục vụ công tác bán trú.

**3. Đánh giá chung**

**3.1. Thuận lợi**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các ban ngành cấp thành phố, đặc biệt là PGD, Đảng ủy, chính quyền địa phương thường xuyên chăm lo cơ sở vật chất (CSVC) và các điều kiện phục vụ nâng cao chất lượng dạy học. Khuôn viên nhà trường rộng, thoáng mát, khang trang, sạch đẹp, thân thiện, có nhiều cây xanh che bóng mát.

- Ban Giám hiệu (BGH) nhà trường chủ động xây dựng các loại kế hoạch có tính khả thi, sát với điều kiện thực tế của nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đi đầu trong mọi công việc, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ CBGV nhân viên nhà trường đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm; luôn xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình trước nhiệm vụ giáo dục, có ý thức vượt khó, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, đáp ứng với yêu cầu đổi mới theo Chương trình GDPT 2018.

- Đại đa số học sinh ngoan ngoãn, chăm học, có ý thức vươn lên trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng.

- Hầu hết phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con cái, thực hiện đầy đủ chủ trương của nhà trường. Đây là điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học.

**3.2. Khó khăn**

- Hiện tại nhà trường còn thiếu 01 cán bộ quản lý nên còn vất vả trong công tác lãnh đạo chỉ đạo các hoạt động của nhà trường.

- Đội ngũ GV còn thiếu theo yêu cầu, hiện tại có 01 GV ốm đau lâu dài, 01 GV nghỉ sinh nên trường đang còn hợp đồng 01 GV Tiếng Anh, 01 GV Tin học và 05 GV văn hóa.

- GV trẻ nhiều, đang độ tuổi sinh đẻ nên khó khăn trong việc sắp xếp bố trí chuyên môn.

- Một số GV trẻ kinh nghiệm tổ chức dạy học còn hạn chế.

- CSVC của nhà trường đảm bảo cho mỗi lớp 01 phòng học nhưng một số phòng học đã xuống cấp, sơn tường bong tróc làm mất mĩ quan của lớp học; phòng thư viện chưa đủ diện tích theo quy định.

- Nhận thức của phụ huynh còn chưa chú trọng về giáo dục nên việc vận động tài trợ để nâng cao chất lượng giáo dục và cơ sở vật chất gặp hiều khó khăn.

- Học sinh của trường thuộc địa bàn ngoại thành, ít có điều kiện tham gia các hoạt động giao lưu trải nghiệm nên học sinh chưa mạnh dạn, tự tin trong các hoạt động của nhà trường.

**III. CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2024 -2025**

1. **Chỉ tiêu chung:**

- Danh hiệu Chi bộ: Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Danh hiệu Trường: Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Danh hiệu Công đoàn: Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Danh hiệu Đoàn thanh niên: Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Danh hiệu Đội TNTPHCM: Liên Đội xuất sắc

- Danh hiệu đơn vị văn hoá: Đạt đơn vị văn hoá giai đoạn 2023 – 2027.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

***2.1. Phổ cập giáo dục và thực hiện kế hoạch phát triển***

*a) Công tác phổ cập giáo dục và thực hiện kế hoạch phát triển*

-Công tác phổ cập được nhà trường triển khai theo công văn chỉ đạo số 4486/UBND-BCĐ ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Vinh về thực hiện công tác điều tra phổ cập năm 2024.

- Tiến độ thực hiện công tác điều tra cơ bản: Đúng qui trình, hết đối tượng. Phối hợp điều tra và cập nhật chính xác thông tin các đối tượng vào phiếu điều tra.

- Xử lý, tổng hợp số liệu và báo cáo: Đầy đủ, chính xác, kịp thời

- Hồ sơ phổ cập qua kiểm tra của Phòng xếp loại: Tốt

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2024 - 2025 trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp theo chỉ đạo của phòng GD&ĐT TP Vinh.

- Kết quả huy động: 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1, tổng số trẻ được tuyển trong diện phổ cập là 182 em (Trong đó về sau phổ cập 07 em).

*b) Duy trì sĩ số học sinh*

- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0%

- Biện pháp duy trì sĩ số:

+ Làm tốt công tác tuyên truyền trên mọi kênh thông tin đại chúng để huy động

100% trẻ trong độ tuổi tới trường;

+ Giao khoán sĩ số đầu năm cho GVCN;

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp đa dạng, phong phú, phù hợp với tình hình địa phương và yêu cầu của ngành nhằm thu hút học sinh đến lớp;

+ Xây dựng cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện;

+ Quan tâm, giúp đỡ các đối tượng HS có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập.

***2.2. Chất lượng giáo dục (Phụ lục 1.1)***

***2.3. Đội ngũ QL, GV, NV***

a) Xếp loại GV theo Thông tư 20 (năm học này GV tự đánh giá xếp loại trên hệ thống TEMIS.

b) Xếp loại viên chức:

+ Viên chức quản lý: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 01/02, tỉ lệ 50%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 01/02, tỉ lệ 50%.

+ Viên chức không giữ chức vụ quản lý: HTXSNV: 7/37 = 21,6%. HTTNV: 29/37 = 78,4%

c) Kết quả BDTX: Hoàn thành với tỉ lệ 100% (trừ 01 GV nghỉ sinh, 01 GV ốm đau lâu dài)

- Số giáo viên đạt GVCNG cấp trường: 12-15 đ/c

- Số giáo viên đạt GVCNG cấp thành: 3-5 đ/c

- Danh hiệu thi đua: UBND TP tặng Giấy khen: 01 đ/c; Chủ tịch Tỉnh tặng Bằng khen: 01đ/c; CSTĐCS: 09 đ/c; Lao động tiên tiến: 100%

***2.4. Kiểm định chất lượng, Trường chuẩn quốc gia***

Thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc quy trình cam kết chất lượng, đảm bảo chất lượng kết quả đầu ra.

Thực hiện công tác tự đánh giá nhằm phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư các nguồn lực, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Quan tâm công tác xây dựng môi trường, cảnh quan trường lớp đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thân thiện, phù hợp, thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Chú ý xây dựng và phát triển môi trường dạy học ngoại ngữ.

Trường đã được Sở GD&ĐT kiểm tra công nhận kiểm định chất lượng 5 năm gắn với công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 9/2021.

Năm học 2024 - 2025 và những năm học tiếp theo, nhà trường đang tiến hành thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, khắc phục các điểm yếu đã chỉ ra trong báo cáo tự đánh giá, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; từng bước hoàn thiện các tiêu chí để kiểm định chất lượng cấp độ 3 gắn với xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

***2.5. Các Cuộc thi, Hội thi và giao lưu; phong trào thi đua và các cuộc vận động***; ...

*a) Tham gia các cuộc thi, Hội thi và giao lưu:*

- Tuyên truyền, động viên học sinh tham gia đầy đủ, có hiệu quả các cuộc thi, các cuộc giao lưu của các cấp tổ chức, các sân chơi qua mạng như: Toán quốc tế TIMO, HKIMO; Đấu trường toán học Vioedu các cấp; Trạng Nguyên Tiếng Việt, Trạng Nguyên toàn tài các cấp; Câu lạc bộ văn - toán tuổi thơ cấp thành phố năm học 2024-2025; Ngày hội học sinh Tiểu học cấp thành phố (Tiếng Anh, Kĩ năng sống, Tin học), Ngày hội Stem cấp Thành phố, Chương trình English Challenge Cuộc thi TOEFL Primary, …

Tổ chức cuộc thi Nhà toán học nhí cấp trường cho HS khối 1-2-3-4.

- Chất lượng học sinh tham gia các cuộc thi và giao lưu:

**- Cấp tỉnh:**

+ Tin học trẻ: 1 em đạt giải

+ CLB Văn - Toán tuổi thơ: 2 em đạt giải

+ Trạng Nguyên Tiếng Việt, Trạng Nguyên toàn tài: 50 em đạt giải các cấp

+ Đấu trường Toán học: 50 em đạt giải các cấp

**- Các cuộc thi khác**

+ Tham gia CLB Văn - Toán tuổi thơ cấp thành: 1 em đạt giải.

+ Tham gia đầy đủ các nội dung trong ngày hội HSTH (Tiếng Anh, KNS, Tin học) cấp thành.

+ Tham gia Chương trình English Challenge do Đài phát thanh truyền hình Nghệ An tổ chức: 1 em đạt giải tuần

+ Tham gia đầy đủ các nội dung trong ngày hội Stem thành phố

+ Mĩ thuật: 5 em đạt giải

+ Thamgia các sân chơi Quốc tế TIMO, HKIMO, SAMO, .... : 50 em đạt giải.

*b) Các phong trào thi đua và các cuộc vận động*

Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành và của cấp trên như: Phong trào thi đua dạy tốt – học tốt, đổi mới sáng tạo trong dạy và học; Lao động giỏi, Lao động sáng tạo; “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”; xây dựng trường lớp “Xanh, sạch, đẹp, an toàn”. Các cuộc vận động: Dân chủ, kỉ cương, tình thương, trách nhiệm; ….

**IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học**

**1.****Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

*(Phụ lục 1.2)*

**2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

*2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học*

*(Phụ lục 1.3)*

*2.2. Tổ chức dạy học tăng**cường*

*(Phụ lục 1.4)*

*2.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường*

*(Phụ lục 1.5)*

**3. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

*(Phụ lục 1.6)*

**V. Các nhiệm vụ và giải pháp**

**1. Xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện chương trình**

**1.1. Xây dựng chương trình**

Căn cứ vào Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học; Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Ban hành khung kế hoạch, thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Công văn 780/PGDĐT ngày 16/9/2024 của phòng GD&ĐT thành phố Vinh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025;

Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, không gây áp lực đối với học sinh; Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cho học sinh; Coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh tự học tập, rèn luyện, trải nghiệm ở nhà, ở ngoài nhà trường nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo học sinh hoàn thành chương trình lớp học theo quy định.

Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, chủ động lựa chọn nội dung, mạch kiến thức phù hợp để tích hợp, lồng ghép, bổ sung thay thế các nội dung của các môn học cũng như các hoạt động giáo dục một cách phù hợp như: dạy học bài học STEM, dạy học dự án, dạy học tích hợp liên môn, … ; kết hợp học tập trên lớp gắn với hoạt động trải nghiệm, thực hành tham quan thực tế, … nhằm giúp học sinh phát huy năng lực, phẩm chất.

Chỉ đạo, hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tự chủ, linh hoạt, lựa chọn hợp lý nội dung, phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học; phương pháp đánh giá; nguồn học liệu; thiết bị dạy học;… phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, nhà trường nhằm đảm bảo yêu cầu cần đạt của môn học, của hoạt động giáo dục.

Nội dung các tiết Hoạt động trải nghiệm được sắp xếp linh hoạt, hợp lý giữa các hoạt động tập thể theo quy mô toàn trường, từng khối hoạc từng lớp. Tăng cường rèn kỹ năng vận dụng kiến thức đã học cho học sinh.

**1.2. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục bắt buộc, tăng cường**

***a) Đối với các môn học/HĐGD giáo dục bắt buộc***

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục Tiểu học của các cấp, cụ thể:

- Dạy đủ các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc; tổ chức các hoạt động củng cố giúp học sinh hoàn thành các nội dung học tập; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; chủ động lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần (mỗi tiết 35 phút); kế hoạch dạy học đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện của cấp học. Thời khóa biểu được sắp xếp khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Tiểu học.

***b) Tổ chức dạy học Ngoại ngữ- Tin học***

*\* Tổ chức dạy học Tiếng Anh*

*- Đối với lớp 1 và lớp 2*: Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT[[1]](#footnote-1) với thời lượng dạy học 04 tiết/ tuần; nội dung dạy học phù hợp và đảm bảo tính liên thông với chương trình bắt buộc thực hiện từ lớp 3; tài liệu dạy học: i-learn Smart Start. Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá phải chú trọng quan tâm đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả để xét lên lớp. Việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọnđối với lớp 1 và lớp 2 đã được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

*- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Thực hiện môn học bắt buộc trong chương trình GDPT 2018 với thời lượng 04 tiết/tuần đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT[[2]](#footnote-2).

Tài liệu dạy học: Lớp 3: i-learn Smart Start; lớp 4-5: Wonderful World.

+ Triển khai thực hiện sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh[[3]](#footnote-3).

+ Tiếp tục xây dựng môi trường học và sử dụng tiếng Anh như: bố trí không gian, cảnh quan trường học; các pano, áp phích trên sân trường có sử dụng tiếng Anh. Thành lập 01 câu lạc bộ để tạo sân chơi cho những học sinh yêu thích Tiếng Anh (đ/c Dung Tiếng Anh phụ trách)

+ Nhà trường liên kết với Trung tâm Tiếng Anh Việt Úc 3 và trung tâm Tiếng Anh THE DIAMOND tổ chức dạy Tiếng Anh tăng cường (TATC) mỗi tuần thêm 3 tiết cho 231 HS/6 lớp trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh; trong đó có 1 tiết của GV nước ngoài. Nội dung chương trình, tài liệu dạy học tiếng Anh tăng cường của các đơn vị liên kết phải được cấp có thẩm quyền cấp phép. Quy trình thực hiện và các loại hồ sơ minh chứng về tổ chức dạy học Tiếng Anh tăng cường phải đúng theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Kiên quyết không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục chương trình tăng cường Tiếng Anh khi chưa đảm bảo các điều kiện.

Động viên, khuyến khích học sinh tham gia sân chơi English Challenge do Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An phối hợp với Sở GDĐT tổ chức; tham gia các kỳ giao lưu Toán - Tiếng Anh; …

*\* Tổ chức dạy học Tin học*

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT[[4]](#footnote-4); tổ chức hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2. Đối với lớp 3, tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3; 4, 5.

***c) Triển khai giáo dục STEM***

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT[[5]](#footnote-5), cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM theo các nội dung đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức; mỗi khối lựa chọn 05 chủ đề giáo dục STEM để thực hiện trong năm học.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT cấp tiểu học; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website https://stemtieuhoc.edu.vn;

***d) Thực hiện chương trình giáo dục địa phương***

- Triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT[[6]](#footnote-6) cho từng khối lớp, lồng ghép các nội dung giáo dục địa phương khi xấy dựng kế hoạch dạy học các khối lớp.

**1.3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học**

***a)***  ***Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học***

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp Tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường[[7]](#footnote-7).

Chú trọng SHCM thực hiện chương trình GDPT cấp Tiểu học[[8]](#footnote-8), mỗi khối lớp tổ chức ít nhất hai lần/học kỳ SHCM theo nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy; thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT (*Địa chỉ website: https://www.youtube.com/@igiaoduc*) để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tiếp tục thực hiện dự án Học thông qua chơi vào các hoạt động học tập của học sinh nhằm tạo ra môi trường học tập vui vẻ, có ý nghĩa đồng thời tăng cường sự tự chủ cho học sinh.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Thực hiện công tác Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học năm học 2024-2025 theo các văn bản hướng dẫn của Phòng.

+ Trong dạy học chính khoá: Tổ chức chuyên đề đổi mới PPDH môn Thể dục; duy trì tốt dạy học thể dục các tiết chính khóa; thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá xếp loại thể chất học sinh; Tích hợp lồng ghép giáo dục sức khỏe, kỹ năng phòng tránh dịch bệnh, kỹ năng tự phục vụ bản thân ... trong các giờ học chính khóa. Đảm bảo tuyệt đối an toàn khi sử dụng dụng cụ tập luyện TDTT.

Thường xuyên duy trì nề nếp thể dục nhịp điệu, thể dục giữa giờ, dân ca, dân vũ, trò chơi dân gian có chất lượng.

Tổ chức các hoạt động ngoại khoá: Lao động công ích; các hoạt động trải nghiệm...

+ Ngoài giờ chính khoá: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh, nhà trường đã tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức dưới hình thức sinh hoạt CLB để học sinh được vui chơi, giải trí, phát triển thể chất thông qua các hoạt động: CLB Mĩ thuật, Nhảy hiện đại DreamStar, Aerobic, võ Karate, … tổ chức tốt Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường.

Tham gia Ngày hội STEM, Ngày hội Học sinh tiểu học (Tiếng Anh, Tin học…), CLB Văn - Toán Tuổi thơ năm 2025 thành phố tổ chức nhằm tạo sân chơi cho học sinh yêu thích các môn học/ hoạt động giáo dục được phát triển phẩm chất, năng lực.

***b) Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học***

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT[[9]](#footnote-9); thực hiện đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học/hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

**1.4. Công tác phụ đạo và bồi dưỡng học sinh**

- Tổ chức thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất HS; dạy học phân hoá đối tượng; Quán triệt nghiêm túc mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu để cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh và các tầng lớp nhân dân, đoàn thể tổ chức cơ sở có sự nhận thức đúng đắn và đầy đủ.

- Rà soát phân loại đối tượng học sinh trên cơ sở kết quả kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì của học sinh, ý kiến đánh giá của giáo viên chủ nhiệm theo Chuẩn kiến thức kỹ năng/yêu cầu cần đạt ở lớp mà học sinh đang học.

- Lập danh sách học sinh năng khiếu (HS đăng ký tham gia các CLB), học sinh chưa đạt yêu cầu, xây dựng chỉ tiêu phấn đấu thi đua; báo cáo thực trạng và danh sách học sinh để theo dõi.

- Giao cho giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn, tổ chuyên môn, gia đình học sinh xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo, tìm biện pháp bồi dưỡng kèm cặp, giúp đỡ, quan tâm cho phù hợp với từng đối tượng và đạt hiệu quả.

- Ban giám hiệu nhà trường và tổ trưởng chuyên môn trực tiếp theo dõi, quản lý: kiểm tra đánh giá kết quả dạy - học của giáo viên và học sinh thường xuyên theo tháng và định kì

- Thông báo kết quả học tập và trao đổi tình hình học tập của học sinh với gia đình các em thường xuyên theo tháng và học kì.

**1.5. Tổ chức và tham gia các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, sân chơi trí tuệ, … đáp ứng nhu cầu, sở thích của học sinh**

Động viên khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ: Toán quốc tế TIMO, HKIMO; Đấu trường toán học Vioedu các cấp; Trạng Nguyên Tiếng Việt, Trạng Nguyên toàn tài các cấp; Câu lạc bộ văn - toán tuổi thơ cấp thành phố năm học 2024-2025; Ngày hội học sinh Tiểu học cấp thành phố (Tiếng Anh, Kĩ năng sống, Tin học), Ngày hội Stem cấp Thành phố, các cuộc thi viết, vẽ do Bộ GDĐT tổ chức; sân chơi English Challenge trên Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An, giao lưu Toán-Tiếng Anh; tham gia đánh giá năng lực tiếng Anh TOEFL Primary ... để các em được tiếp cận theo chuẩn tiếng Anh quốc tế.

Tổ chức các hoạt động tập thể, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường trong thành phố và các địa phương khác (tổ chức các tiết học kết nối).

**1.6. Tổ chức tốt hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc**

Đổi mới hoạt động thư viện trường học nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu cho học sinh tiểu học. Tiếp tục vận dụng mô hình thư viện thân thiện của Room to Read phù hợp điều kiện thực tiễn nhà trường.

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản[[10]](#footnote-10) hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

GVCN phối hợp với cán bộ thư viện sắp xếp, bố trí tiết đọc sách phù hợp và tạo điều kiện cho học sinh được đọc sách sau giờ học chính thức trong ngày. Tổ chức tiết học “Tự đọc sách báo” tại thư viện mỗi lớp 01 lần/tháng. Tổ chức ngày đọc sách, tuần đọc sách, đọc sách theo chủ đề, thi kể chuyện theo sách, viết về sách …để phát triển văn hóa đọc

**1.7. Tổ chức hoạt động bán trú**

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. Việc tổ chức hoạt động bán trú bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,…cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh. Tiếp tục tổ chức tốt hoạt động chăm sóc bữa ăn bán trú theo mô hình “bữa ăn học đường có sử dụng sữa và các sản phẩm từ sữa”. Huy động nguồn lực đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất bán trú theo hướng hiện đại đảm bảo, lắp camera ở các khu vực nhà bếp, đảm bảo giám sát chặt chẽ quy trình chế biến thức ăn cho học sinh, tăng tính công khai, minh bạch.

Lên lịch từng bữa ăn cụ thể trong tuần, thực đơn hàng ngày đảm bảo khẩu phần ăn cho học sinh theo phần mềm cân bằng dinh dưỡng. Vận dụng chương trình Bữa ăn dinh dưỡng và nâng cao chất lượng bán trú. Sử dụng phần mềm xây dựng thực đơn bữa ăn bán trú 2 buổi/tuần vào công tác bán trú, quan tâm hàng đầu đến công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương cho học sinh; tham gia các hoạt động thư giãn sau giờ ăn trưa (đọc sách, xem các thước phim ngắn, ....)

- Quản lí, kiểm tra và bổ sung cơ sở vật chất, đảm bảo mức sinh hoạt bình thường cho học sinh ở lại buổi trưa tại trường.

- BGH phối hợp với Công đoàn, Thanh tra nhân dân, thường vụ cha mẹ học sinh kiểm tra ATTP thường xuyên, định kỳ, đột xuất các hoạt động bếp ăn.

- Giao công việc cụ thể cho bộ phận thực hiện bán trú, GV dạy, trực lớp bán trú về việc chăm sóc học sinh ăn nghỉ, bảo quả đồ dùng bán trú.

**1.8. Thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập, HS có hoàn cảnh khó khăn**

Thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản[[11]](#footnote-11) quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kĩ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định[[12]](#footnote-12).

**2. Công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo**

***2.1. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nhà giáo, CBQL***

Bố trí, sử dụng đội ngũ bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; phù hợp với chuyên ngành đào tạo, phát huy được sở trường, năng lực của GV. Lựa chọn đội ngũ GV có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn giỏi, kỹ năng sư phạm tốt làm GV cốt cán và giới thiệu vào nguồn.

Tăng cường tổ chức hội thảo, tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên bằng nhiều hình thức trực tuyến/trực tiếp; nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT. Tham gia hiệu quả Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành.

***2.2. Đổi mới hình thức tổ chức và PPDH***

Đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp khắc phục khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa nhất là đối với lớp 5, năm đầu tiên thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tiếp tục áp dụng phương pháp bồi dưỡng chuyên môn giáo viên của dự án Học thông qua chơi nhằm giúp giáo viên không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, tạo nhiều cơ hội tương tác góp phần nâng cao chất lượng dạy học, thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy, sử dụng thiết kế bài giảng bằng công nghệ Al, nguồn học liệu 3D để xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để tạo nguồn học liệu chung cho nhà trường.

***2.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học***

Xây dựng KHGD của môn học/HĐGD; nghiên cứu chương trình môn học trong CT GDPT 2018; Nghiên cứu bài học gắn với các chuyên đề cấp trường nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh khi triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Mỗi môn học thực hiện nghiên cứu ít nhất 01 bài học/năm học. Đối với các môn Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ ít nhất 01 bài/1 khối, lớp); /cách thức tổ chức HĐNGLL, HĐTN; xây dựng phương án tổ chức dạy học theo Dự án; xây dựng bài học STEM; xây dựng ma trận, ra đề kiểm tra KTĐK;...

Năm học 2024 – 2025, trường dự kiến tổ chức các chuyên đề sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung chuyên đề** | **Thời gian** | **Phân công**  **phụ trách** | **Quy mô**  **tổ chức** |
| 1 | Tập huấn chương trình sách giáo khoa lớp 5. | Tháng 8/2024    Tháng 8/2024 | BGH  GV khối 5 | Toàn trường |
| 2 | Tập huấn về vận dụng các nội dung Giáo dục STEM cấp Tiểu học | Đ/c Minh  đ/c P.Hồng | Toàn trường |
| 3 | Chuyên đề thiết kế bài giảng theo công nghệ Al | Đ/c Ngân | Toàn trường |
| 4 | Chuyên đề sử dụng học liệu 3D để thiết kế bài giảng và thí nghiệm ảo | Đ/c Thúy (Tin) | Toàn trường |
| 5 | Chuyên đề tư vấn tâm lý học đường | Đ/c Hằng HP | Toàn trường |
| 6 | Chuyên đề Tiếp cận làm việc với PH và lan tỏa giá trị nhà trường | Đ/c Hằng HP | Toàn trường |
| 7 | Chuyên đề “Học thông qua chơi” | Tháng 10/2024 | Tổ trường, khối trưởng | Tổ chức theo  tổ CM |
| 8 | Dạy học dạng bài nói- nghe trong chương trình môn Tiếng Việt tiểu học | Tháng 10/2024 | BGH,  GV khối 3 | Toàn trường |
| 9 | Vận dụng STEM vào dạy học các môn học: TNXH, Khoa học, Toán, ... | Tháng 11/2024 | BGH,  GV khối 1-2 | Toàn trường |
| 10 | **Chuyên đề dạy học kết nối** | Tháng 12/2024 | BGH, GV năng khiếu | Tổ Tiếng Anh |
| 11 | Dạy học nội dung thống kê xác suất trong chương trình môn Toán tiểu học | Tháng 01/2025 | BGH,  GV khối 5 | Toàn trường |
| 12 | Dạy học theo dự án | Tháng 02/2025 | Tổ trường, khối trưởng | Tổ chức theo  tổ CM |
| 13 | Dạy tiết đọc sách tại thư viện | Tháng  4/2025 | BGH, GV khối 4 | Toàn trường |

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua  
hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo  
viên. Tăng cường SHCM, quan tâm tổ chức cho giáo viên lớp 5 dự giờ các tiết dạy ở các lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 thực hiện chương trình GDPT 2018, nhằm trao đổi việc thực hiện chương trình, thực hiện tốt dạy học phát triển năng lực, chú trọng dạy chữ đi đôi với dạy người.

Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực GV theo nhiều hình thức (trực tiếp thông qua SHCM tổ/nhóm, SHCM trường, SHCM cụm trường); bồi dưỡng qua mạng; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Tập trung nhiều cho SHCM đối với khối 5 nhằm hỗ trợ GV tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tăng cường hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp GV nâng cao năng lực giảng dạy, chú ý quan tâm giáo viên trẻ, giáo viên mới về trường. Yêu cầu CBQL, GV thực hiện tự học, tự bồi dưỡng nghiêm túc, thực chất; tạo điều kiện cho GV được học hỏi trong và ngoài nhà trường. Khuyến khích giáo viên đăng ký thực hiện “Tiết học hạnh phúc”; “Tiết học kết nối”…

Tham gia 04 chuyên đề bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên gồm các môn học/hoạt động giáo dục: Tiếng Việt, Toán, Lịch sử - Địa lý, Hoạt động trải nghiệm.

**3. Công tác quản lí tài chính, huy động đầu tư Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

Tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện tốt kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở vật chất gắn với trường chuẩn quốc gia, làm tốt công tác vận động tài trợ để tăng cường trang thiết bị dạy học hiện đại.

Sắp xếp hợp lý để có phòng học bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, khu vực  
sân chơi, bãi tập … Khai thác, sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt CSVC, trang thiết bị dạy học, gắn trách nhiệm của giáo viên với việc bảo quản, sử dụng thiết bị dạy học.

Thực hiện rà soát, mua sắm thiết bị[[13]](#footnote-13), đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Thực hiện công khai danh mục thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học[[14]](#footnote-14); thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học bổ sung vào phương hướng chiến lược phát triển nhà trường theo lộ trình.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tintrong việc quản lí thiết bị dạy học.Phát huy hiệu quả việc sử dụng phần mềm quản lí cơ sở vất chất. Có kế hoạch xây dựng phòng họp trực tuyến, dạy học kết nối. Đầu tư một số dụng cụ đồ chơi, thiết bị vận động trong khuôn viên (dây nhảy, bóng rổ, ...), tạo điều kiện CSVC cho học sinh được luyện tập thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe tại trường.

Hướng dẫn cho phụ huynh học sinh chuẩn bị đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập và các tài liệu bổ trợ phù hợp; thực hiện hỗ trợ cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Hướng dẫn học sinh sử dụng sách, vở hàng ngày phù hợp và biết khai thác sách, tài liệu học tập ở thư viện nhà trường.

**4. Công tác kiểm tra nội bộ trường học**

- Công tác kiểm tra nội bộ trường học được tiến hành thường xuyên để theo dõi, xem xét, đánh giá toàn bộ các hoạt động giáo dục trong phạm vi nhà trường trên cơ sở kiểm tra đối chiếu với các quy định của Luật Giáo dục và các văn bản pháp quy hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan quản lý;

- Nội dung kiểm tra phải phù hợp với nhiệm vụ đã được phân công cho tập thể, cá nhân, phải gắn với yêu cầu đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Tăng cường công tác xử lý sau kiểm tra, nhằm ngăn chặn hoặc kịp thời chấn chỉnh sai phạm nếu có;

- Đánh giá đúng các ưu điểm và khuyết điểm của từng tổ chức, cá nhân để kịp thời động viên, thúc đẩy hoặc điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của nhà trường; giúp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, người học nhận ra từng mặt mạnh, mặt yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách thiết thực và bổ ích;

- Kết quả kiểm tra được thông báo trực tiếp cho từng cá nhân, người chịu tránh nhiệm chính của tập thể được kiểm tra và thông báo công khai trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm.

- Hoạt động kiểm tra nội bộ (KTNB) phải đảm bảo hoạt động bình thường của các tổ chức, cá nhân; đảm bảo đánh giá chính xác, khách quan kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường.

- Lập hồ sơ kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra đầy đủ theo hướng dẫn.

**5. Công tác y tế trường học, tâm lý học đường, an ninh trật tự, an toàn trường học…**

***5.1. Công tác y tế trường học, tâm lý học đường***

Xây dựng phòng y tế đảm bảo chuẩn; có giường bệnh, có tủ thuốc và một số dụng cụ y tế chăm sóc, sơ cứu ban đầu. Phát động các lớp xây dựng tủ thuốc tại lớp.

Thành lập và phát huy tốt đội tuyên truyền măng non; làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống bệnh dịch vào SH 15 phút đầu giờ, giờ ra chơi....

Thường xuyên kiểm tra vệ sinh cá nhân học sinh, ăn mặc, đầu tóc, vệ sinh trường lớp và vệ sinh thực phẩm của các lớp bán nội trú. Kiểm tra các công trình vệ sinh, xử lí rác thải, cống rãnh đảm bảo vệ sinh môi trường.

Có kế hoạch định hướng giáo dục cho học sinh có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, trong định hướng nghề nghiệp, hoặc những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

***5.2. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học***

Làm tốt công tác đảm bảo an ninh an toàn trường học; phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, hướng dẫn học sinh tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, đúng quy định. Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học, bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Thực hiện lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng sống an toàn. Bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh học đường; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn của nhà trường. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc dân chủ trong trường học. Tổ chức thực hiện các nội dung biện pháp tự đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo quy định của Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

**6. Công tác dân chủ cơ sở; phòng chống tham nhũng; cải cách hành chính; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường**

Thực hiện tốt dân chủ trong các hoạt động của nhà trường, phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động. Đồng thời, tăng cường nền nếp, kỷ cương, kỷ luật nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình qua giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn thông qua các phương tiện truyền thông qua mạng internet thư điện tử, zalo, viber, messenger, facebook… để thường xuyên nắm bắt tình hình gia cảnh, hoàn cảnh, diễn biến tâm lý của học sinh; kịp thời thông tin đến cha mẹ học sinh tình hình tu dưỡng, rèn luyện và kết quả học tập của con em họ; qua đó động viên, chia sẻ và uốn nắn từng biểu hiện hành vi của học sinh, kể cả những sai phạm, biểu hiện lệch chuẩn. Duy trì nền nếp việc họp phụ huynh học sinh đầu năm học, kết thúc học kỳ I và cuối năm học, để thông tin đến gia đình học sinh tình hình học tập của con em và bàn giải pháp phối hợp giáo dục.

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương để quản lý và giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, giáo dục quốc phòng, an ninh, giáo dục pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành các quy định về giao thông, phòng, chống ma túy, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội,... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để học sinh phát triển nhân cách toàn diện.

- Phối hợp với gia đình và xã hội làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

7. **Đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học**

***7.1. Nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường trong công tác quản lý, quản trị nhà trường***

- Tiếp tục rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 để bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Trên cơ sở đó tăng cường công tác truyền thông đến phụ huynh, HS, CBQL, GV, NV về chiến lược phát triển nhà trường.

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện trách nhiệm giải trình của nhà trường trên tất cả mọi hoạt động. Thực hiện tốt kỷ cương, dân chủ cơ sở; công khai, minh bạch việc vận động tài trợ, các khoản thu trong nhà trường.

- Đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tiếp cận mô hình quản lí đảm bảo chất lượng giáo dục theo Kế hoạch số1887/KH-SGDĐT ngày 16/9/2021 của Sở GDĐT.

***7.2. Thực hiện việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường***

- Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học. Thực hiện tinh giản hồ sơ nhà trường và hồ sơ cá nhân, không tạo áp lực cho GV.

- Đẩy mạnh khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm trong quản lý nhà trường, quản lý PCGD đảm bảo cập nhật kịp thời và chính xác; tăng cường tổ chức các hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng CBQL, GV bằng hình thức trực tuyến. Sử dụng các tiện ích trên phần mềm Vnedu như: học bạ điện tử, chữ kí số; quản lý giáo án và lịch báo giảng.

- Thực hiện thu nạp học phí và các khoản thu trong nhà trường không dùng tiền mặt.

- Phát huy đội ngũ giáo viên cốt cán để đầu tư xây dựng các video bài giảng, bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số và các nguồn tài nguyên điện tử khác phục vụ cho hoạt động dạy học.

**8. Công tác truyền thông**

Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục Tiểu học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện CT, SGK mới đối với giáo dục Tiểu học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích sự tham gia tích cực của phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục.

Xây dựng kế hoạch truyền thông, tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành, hoạt động của nhà trường, của ngành được cán bộ, giáo viên, người lao động biết và thông hiểu; tăng cường phát huy hiệu quả tổ chức truyền thông trên các trang website, fanpage, Zalo, Facebook… Khuyến khích đội ngũ GV, NV, CBQL chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ GV, NV, CBQL, các em HS, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông. Nâng cao kĩ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

**V. Tổ chức thực hiện**

***1. Đối với Hiệu trưởng***

Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 phù hợp với thực tiễn nhà trường và được Phòng GD&ĐT thành phố Vinh phê duyệt.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng tháng, kỳ, đề xuất những biện pháp để thực hiện hoàn thành kế hoạch năm học.

Quản lí và điều hành mọi hoạt động chung của trường, giao quyền và gắn trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, quản lí từng lĩnh vực, hoạt động cụ thể cho các cá nhân phụ trách theo chức trách nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ trường Tiểu học.

Tham mưu tích cực với lãnh đạo địa phương đầu tư CSVC, xây dựng mối liên hệ, phối hợp với Hội CMHS, các ban ngành địa phương và huy động mọi nguồn lực cùng tham gia giáo dục; Đảm bảo thông tin 2 chiều với các cấp lãnh đạo.

***2. Đối với Phó Hiệu trưởng***

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể; phân công nhiệm vụ và kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục của giáo viên. Cụ thể:

- Trực tiếp quản lí và chỉ đạo hoạt động chuyên môn của trường; Xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn cả năm, hàng tháng, hàng tuần; điều hành, chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai thực hiện kế hoạch; Đôn đốc, kiểm tra nề nếp giảng dạy, việc thực hiện QCCM của GV; Nhận xét, đánh giá, xếp loại năng lực GV và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung của kế hoạch cho Hiệu trưởng.

- Chủ động tham mưu với HT các nội dung, giải pháp trọng tâm, cụ thể về chỉ đạo dạy học, đổi mới chương trình và sách giáo khoa, kiểm tra đánh giá HS theo TT27/2020/BGD&ĐT, các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng SHCM, chuyên đề, Hội thảo, Phụ trách công tác PCGD, ANTH, GDTC, CSVC, nề nếp bán trú…Chỉ đạo thư viện - thiết bị, y tế học đường, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục. Phản ánh đến HT những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện KH và những đề xuất kiến nghị của GV, tham mưu biện pháp xử lí, giải quyết kịp thời.

- Đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; khắc phục những biến động về chất lượng giáo dục.

- Đảm nhiệm thêm các công tác kiêm nhiệm khi được HT và các tổ chức phân công. Hỗ trợ HT giữ mối liên hệ giữa nhà trường với phụ huynh, nhân dân và lãnh đạo địa phương trong các hoạt động phối hợp khi cần thiết.

- Chỉ đạo xây dựng, cập nhật, lưu trữ và quản lí các loại hồ sơ CM, hồ sơ KĐCLGD theo qui định.

- Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

***3. Tổ trưởng chuyên môn***

- Căn cứ kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của tổ, khối theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch của trường; Xây dựng kế hoạch của tổ và điều hành các hoạt động chuyên môn thuộc phạm vi của tổ; trực tiếp điều hành GV trong tổ thực hiện chương trình dạy học, giáo dục HS, việc tự học tự bồi dưỡng,Tổ chức SHCM theo hướng NCBH và đổi mới nội dung SHCM đáp ứng yêu cầu CT và SGK mới.

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, đánh giá chất lượng giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách thiết bị của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Thường xuyên quan tâm đến chất lượng đại trà, HS mũi nhọn, phụ đạo học sinh yếu của tổ. Tham mưu, đề xuất ý kiến với lãnh đạo nhà trường về công tác này.

- Đề xuất với HT để phân công giáo viên có năng lực tham gia một số hoạt động của nhà trường.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc. Chủ trì các buổi tổ chức thao giảng, triển khai các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn của tổ.

- Chủ động giải quyết các thắc mắc, kiến nghị của các thành viên trong tổ, nếu vượt ngoài thẩm quyền thì đề nghị Hiệu trưởng giải quyết.

- Trực tiếp động viên, đốc thúc, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên trong quá trình thực hiện KH, nội quy, quy chế CM. Báo cáo, phản ánh kịp thời tình hình, kết quả hoạt động của tổ cho PHT, HT khi cần thiết.

- Thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm khác do nhà trường phân công; hình thành và lưu trữ hồ sơ tổ, hồ sơ KĐCL.

**4. Tổng phụ trách Đội**

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành và quản lí các hoạt động Đội - Sao – NGLL, HĐTN. Xây dựng KH hoạt động năm, tháng, tuần sát với nhiệm vụ năm học và tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động của trường, lớp theo KH. Phối hợp với CM, CĐ tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động công ích, văn nghệ, TDTT… cho HS.

- Tham gia giảng dạy một số tiết theo qui định; tham gia SHCM theo nhóm tổ và các hoạt động Đoàn thể, chính trị của trường, địa phương khi cần thiết.

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức tất cả các hoạt động giáo dục tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

***5. Giáo viên chủ nhiệm***

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động đăng ký, thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

- Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

- Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

- Tham gia kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tham gia thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở địa phương.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của hiệu trưởng.

\* Giáo viên làm công tác chủ nhiệm, ngoài các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 của Điều này, còn có các nhiệm vụ sau đây:

- Chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng và được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ, giáo viên, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh lớp mình chủ nhiệm; tổng hợp nhận xét, đánh giá học sinh cuối kỳ I và cuối năm học; hướng dẫn học sinh bình bầu và đề nghị khen thưởng; lập danh sách học sinh đề nghị ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho học sinh.

- Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Hiệu trưởng.

***6. Giáo viên phụ trách môn học***

- Xây dựng kế hoạch cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, mỗi CB-GV-NV phải là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo ch­ương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục mà mình được phân công.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; g­ương mẫu trước học sinh, th­ương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Luôn phối hợp tốt với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường *(đặc biệt là đối với CMHS, TPT Đội*) để quản lý giáo dục học sinh có hiệu quả; tổ chức các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua, các hoạt động văn thể mĩ, giữ gìn trật tự, kỷ cương, vệ sinh môi trường,... nhằm giáo dục HS phát triển toàn diện.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

***7. Nhân viên***

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công

- Giúp hiệu trưởng thực hiện công tác văn thư, nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê theo chế độ quy định.

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của nhà trường.

- Tham gia đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động;

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Nghi Ân, kế hoạch này được báo cáo Phòng GD& ĐT thành phố; Đảng uỷ, UBND xã Nghi Ân, được thông qua hội đồng sư phạm nhà trường và là căn cứ định hướng cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*** :  - Phòng GD&ĐT (b/c);  - Lãnh đạo trường (để t/d);  - Tổ chuyên môn (để t/h)  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Phạm Thu Hiền** |

1. Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; [↑](#footnote-ref-1)
2. Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học. [↑](#footnote-ref-2)
3. Kế hoạch 1586/KH-GD ĐT ngày 20/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch về việc triển khai sử dụng học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp Tiểu học; [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn 3899/BGD ĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GD ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số năm học 2024-2025 [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học. [↑](#footnote-ref-5)
6. Công văn số 787/PGDĐT-GDTH ngày 10/10/2020 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương đối với lớp 1, từ năm học 2020-2021; Công văn số 766/PGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 của Phòng GDĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục địa phương lớp 2; Công văn số 87/PGDĐT-GDTH ngày 17/2/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT 2018; Công văn số 649/SGDĐT-GDTH ngày 02/8/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai nội dung giáo dục địa phương năm học 2024-2025. [↑](#footnote-ref-6)
7. Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), giáo dục về quyền con người,… [↑](#footnote-ref-7)
8. Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. [↑](#footnote-ref-8)
9. Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. [↑](#footnote-ref-9)
10. Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021. [↑](#footnote-ref-10)
11. Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLDĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. [↑](#footnote-ref-11)
12. Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. [↑](#footnote-ref-12)
13. Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị tối thiểu cấp tiểu học; Thông tư 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục TBDH tối thiểu ban hành theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT [↑](#footnote-ref-13)
14. Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học. [↑](#footnote-ref-14)